**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
———–0o0———-**

*…., ngày…tháng….năm….*

**HỢP ĐỒNG VAY TÀI SẢN KHÔNG CÓ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM**

Tại Phòng Công chứng số ................................................................ *(Trường hợp việc công chứng được thực  hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện công chứng và Phòng Công chứng)*, chúng tôi là:

**Bên cho vay (sau đây gọi là Bên A):**

Ông (Bà):…………………………………………………..…………………………………

Sinh ngày:………………………………………………..…………………………………...

Chứng minh nhân dân số:……………………….cấp ngày…………….tại………………………………

Hộ khẩu thường trú *(trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú)*……

*Hoặc có thể chọn một trong các chủ thể sau:*

*1. Chủ thể là vợ chồng:*

Ông:……………………………………………………………………………………………

Sinh ngày:…………………….…………..……………………………………………………

Chứng minh nhân dân số:……………………….cấp ngày…………….tại…………………..

Hộ khẩu thường trú *(trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú)*: ……

Cùng vợ là bà: …………………………………………………………………………………

Sinh ngày:………………………………………………….…………………………………..

Chứng minh nhân dân số:……………………….cấp ngày…………….tại…………………..

Hộ khẩu thường trú *(trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú)*: ……

*(Trường hợp vợ chồng có hộ khẩu thường trú khác nhau, thì ghi hộ khẩu thường trú của từng người).*

*2. Chủ thể là hộ gia đình:*

Họ và tên chủ hộ: ………………………………………...……………………………

Sinh ngày:………………………………………………………………………………

Chứng minh nhân dân số:……………………….cấp ngày…………….tại…………....

Hộ khẩu thường trú *(trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú)*: …

Các thành viên của hộ gia đình:

Họ và tên: …………………………………..…………….Sinh ngày:…………………….

Chứng minh nhân dân số:……………………….cấp ngày…………….tại……………….

Hộ khẩu thường trú *(trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú)*: …

*\* Trong trường hợp các chủ thể nêu trên có đại diện thì ghi:*

Họ và tên người đại diện: …………………………………………..……………………….

Sinh ngày:…………………………………………………………………………………….

Chứng minh nhân dân số:……………………….cấp ngày…………….tại………………………………

Hộ khẩu thường trú *(trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú)*: ..

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: …………………………….

ngày ……………….do ……………………………………………………..lập.

*3. Chủ thể là tổ chức:*

Tên tổ chức: …………………………………………………………………………………….

Trụ sở: ………………………………………………………………………………………….

Quyết định thành lập số:……………………………….…….ngày…. tháng …. năm ………. ..

do ……………………………………………………………………………….cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:……………….ngày…. tháng …. năm …………...

do ……………………………………………………………………………….cấp.

Số Fax: ……………………………..Số điện thoại:……………..…………………………...

Họ và tên người đại diện: : …………………………………………………………………...

Sinh ngày: : …………………………………………………………………………………...

Chức vụ: : ……………………………………………………….…………………………….

Chứng minh nhân dân số: : …………….cấp ngày: ……………tại: ……………………………………

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: ………………………………..

ngày ……………….do ……………………………………………………..lập.

**Bên vay (sau đây gọi là Bên B):**

*(Chọn một trong các chủ thể nêu trên)*

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

*Hai bên đồng ý thực hiện việc vay tài sản với các thỏa thuận sau đây:*

**ĐIỀU 1: TÀI SẢN VAY**

Mô tả cụ thể các chi tiết về tài sản vay. *(Nếu tài sản là vật phải nêu rõ số lượng, chất lượng, chủng loại, trị giá...)*

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………….

**ĐIỀU 2; KỲ HẠN VAY**

Kỳ hạn vay là: ....................................... kể từ ngày…………………………………………….

Việc vay có thể có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, nếu không có kỳ hạn thì ghi rõ không có kỳ hạn.

**ĐIỀU 3: LÃI SUẤT VAY**

Lãi suất vay là *(Do các bên  thỏa thuận, có thể không có lãi hoặc có lãi, nếu có thì lãi suất  không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015)*:……………………………………

**ĐIỀU 4: NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

1. Giao tài sản cho bên vay đầy đủ, đúng chất lượng, số lượng vào thời điểm và địa điểm đã thoả thuận;

2. Bồi thường thiệt hại cho bên B, nếu bên A biết tài sản không bảo đảm chất lượng mà không báo cho bên B biết, trừ trường hợp bên vay biết mà vẫn nhận tài sản đó;

3. Không được yêu cầu bên B trả lại tài sản trước thời hạn, trừ trường hợp bên B trả lại tài sản vay trước kỳ hạn trong hợp đồng vay có kỳ hạn.

**ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

1. Bên B vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thoả thuận khác.

2. Trong trường hợp bên B không thể trả vật thì có thể trả bằng tiền theo trị giá của vật đã vay tại địa điểm và thời điểm trả nợ, nếu được bên cho vay đồng ý.

3. Địa điểm trả nợ là nơi cư trú hoặc nơi đặt trụ sở của bên A, trừ trường hợp có thoả thuận khác.

4. Trong trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên B không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên B phải trả lãi đối với khoản nợ chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời hạn chậm trả tại thời điểm trả nợ, nếu có thoả thuận.

5. Trong trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên B không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên B phải trả lãi trên nợ gốc và lãi nợ quá hạn theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời hạn vay tại thời điểm trả nợ.

**ĐIỀU 6: MỤC ĐÍCH VAY VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN VAY**

Mục đích vay là *(Các bên có thể thỏa thuận về việc tài sản vay phải được sử dụng đúng mục đích vay; bên A có quyền kiểm tra việc sử dụng tài sản và có quyền đòi tài sản vay trước thời hạn, nếu đã nhắc nhở mà bên B vẫn sử dụng tài sản trái mục đích)*:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…

**ĐIỀU 7: ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG THỨC GIAO TÀI SẢN VAY**

Ghi rõ nghĩa vụ của bên A liên quan đến việc giao tài sản vay *(số lượng, chất lượng, thời gian, địa điểm....)*

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

**ĐIỀU 8: ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG THỨC TRẢ NỢ**

*Ghi rõ các thỏa thuận về nghĩa vụ của bên B  liên quan đến việc trả nợ như trả bằng tiền hay bằng vật; trường hợp không thể trả vật; trường hợp đến hạn không trả được nợ hoặc trả không đủ; trường hợp trả nợ trước thời hạn; trường hợp đòi lại tài sản đối với hợp đồng vay không kỳ hạn có lãi hoặc không có lãi...*

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

**ĐIỀU 9: QUYỀN SỞ HỮU ĐỐI VỚI TÀI SẢN VAY**

Bên B trở thành chủ sở hữu tài sản vay kể từ thời điểm nhận tài sản đó.

**ĐIỀU 10: VIỆC NỘP LỆ PHÍ CÔNG CHỨNG**

Lệ phí công chứng Hợp đồng này do bên ....... chịu trách nhiệm nộp.

**ĐIỀU 11: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 12: CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

a. Những thông tin về nhân thân, về tài sản vay đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

c. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

d. Các cam đoan khác:...

2. Bên B cam đoan:

a. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản vay;

c. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

d. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

đ. Các cam đoan khác:...

**ĐIỀU 13: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên.

*Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:*

- Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ………………………………………

**BÊN A                                                                        BÊN B**

*(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)                               (ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)*

**LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN**

Ngày ….. tháng .…. năm .…..(bằng chữ.……………………………………………...)

*(Trường hợp công chứng ngoài giờ làm việc hoặc theo đề nghị của người yêu cầu công chứng được thực hiện ngoài giờ làm việc, thì ghi thêm giờ, phút và cũng ghi bằng chữ trong dấu ngoặc đơn)*

Tại Phòng Công chứng số .……………………….

*(Trường hợp việc công chứng được thực hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện công chứng và Phòng Công chứng)*

Tôi …………………………., Công chứng viên Phòng Công chứng số ……………………

**Chứng nhận:**

- Hợp đồng vay tài sản không có biện pháp bảo đảm được giao kết giữa Bên A là .......................................... và Bên B là ....................................................; các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết Hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Hợp đồng;

- Tại thời điểm công chứng, các bên đã giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Nội dung thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã đọc lại Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

*Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:*

- Các bên giao kết đã đọc lại Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng đã ký và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng đã ký và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Các bên giao kết đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng và đã ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của tôi;

- Hợp đồng này được lập thành ......... bản chính (mỗi bản chính gồm ........ tờ, ...........trang), cấp cho:

+ Bên A ......... bản chính;

+ Bên B ......... bản chính;

+ Lưu tại Phòng Công chứng một bản chính.

Số công chứng ................................ , quyển số .............TP/CC- ...................

**CÔNG CHỨNG VIÊN**

*(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*